

# THÔNG BÁO PHÁP LÝ VỀ DỮ LIỆU CÁ NHÂN TỪ NGÀY 01.01.2026



**Trụ Sở:** Phòng 7.01, Tòa nhà Transimex, 172 Hai Bà Trưng,  
Phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh.



**Chi nhánh:** 330 Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phú Lợi,  
Thành phố Hồ Chí Minh.



**Văn phòng Giao Dịch:** 101/20 Đường 11, Phường Thủ Đức,  
Thành phố Hồ Chí Minh.



info@cdlaf.vn



+84 (28) 3636 5486



cdlaf.vn



/cdlaflawfirm

# THÔNG BÁO PHÁP LÝ VỀ DỮ LIỆU CÁ NHÂN TỪ NGÀY 01.01.2026

Kể từ ngày 01.01.2026 Luật bảo vệ dữ liệu cá nhân sẽ có hiệu lực, đồng thời Dự thảo nghị định hướng dẫn đang được xem xét và sẽ sớm được thông qua vào đầu năm 2026. Điều này sẽ đặt ra nhiều trách nhiệm của doanh nghiệp trong việc đảm bảo rằng, doanh nghiệp phải tuân thủ các quy định mà pháp luật về DLCN đặt ra, bao gồm các nghĩa vụ về tuân thủ và nghĩa vụ nhận được đồng ý của chủ dữ liệu cá nhân hoặc bên có liên quan khi doanh nghiệp có bất kỳ hành động nào liên quan đến: tiếp nhận, lưu trữ, xử lý dữ liệu cá nhân.

Về phía CDLAF, chúng tôi khuyến nghị doanh nghiệp cần lưu ý một số nội dung sau:

**1. Nhanh chóng bổ sung các điều khoản liên quan đến dữ liệu cá nhân vào các hợp đồng, văn bản thỏa thuận, được xác lập giữa doanh nghiệp với người lao động, khách hàng, đối tác mà thông qua đó doanh nghiệp tiếp nhận, xử lý, lưu trữ, kiểm soát các dữ liệu cá nhân một cách trực tiếp hoặc gián tiếp. Việc bổ sung sẽ đặc biệt quan trọng bởi điều khoản đó sẽ xác lập quyền hợp pháp của doanh nghiệp liên quan đến các vấn đề về dữ liệu cá nhân.**

**2. Xây dựng các biện pháp quản lý và biện pháp kỹ thuật phù hợp để bảo vệ dữ liệu cá nhân tùy thuộc vào nhu cầu và khả năng của doanh nghiệp.**

**3. Xây dựng hệ thống quy trình, thủ tục, biểu mẫu phục vụ hoạt động xử lý dữ liệu cá nhân.**

## **Bước 1: Rà soát**

- Rà soát toàn bộ hoạt động của doanh nghiệp để xác định các loại dữ liệu cá nhân đang thu thập, mục đích xử lý, chủ thể dữ liệu, bộ phận tham gia xử lý và các công nghệ/hệ thống đang sử dụng.
- Rà soát các quy chế, quy trình nội bộ để xác định quy định liên quan đến xử lý dữ liệu cá nhân và nhu cầu sửa đổi, bổ sung.
- Rà soát hoạt động thu thập dữ liệu để xác định việc thông báo và xin chấp thuận của chủ thể dữ liệu đã được thực hiện hay chưa.
- Rà soát hoạt động chuyển giao dữ liệu trong nước và ra nước ngoài, đánh giá việc tuân thủ các yêu cầu về ràng buộc trách nhiệm giữa các bên theo quy định pháp luật.
- Rà soát các hợp đồng, thỏa thuận với nhà cung cấp, đối tác, khách hàng... để xác định đã có điều khoản về xử lý và bảo vệ dữ liệu cá nhân và các ràng buộc cần thiết hay chưa.

**Bước 2:** Trên cơ sở kết quả rà soát tại bước 1, doanh nghiệp cần xây dựng (trong trường hợp chưa có quy trình/thủ tục/biểu mẫu); hoặc sửa đổi và cập nhật (trong trường hợp đã có quy trình/thủ tục/biểu mẫu) để đảm bảo các yêu cầu của pháp luật bảo vệ DLCN.

Đối với các thỏa thuận hoặc hợp đồng, doanh nghiệp cần nhắc việc thảo luận với các bên có liên quan để ký kết thêm Phụ lục về việc xử lý DLCN (nếu Hợp đồng đã được giao kết và chưa có nội dung này) hoặc bổ sung thêm điều khoản về việc xử lý DLCN đáp ứng yêu cầu của pháp luật bảo vệ DLCN (nếu hai bên chưa giao kết Hợp đồng).

#### **4. Xây dựng đội ngũ nhân sự/bộ phận bảo vệ DLCN trong Doanh nghiệp**

- Việc chỉ định nhân sự hoặc bộ phận bảo vệ DLCN phải được thực hiện bằng văn bản chính thức của Doanh nghiệp; thể hiện việc phân công, chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và các yêu cầu khác đối với công tác bảo vệ dữ liệu cá nhân trong Doanh nghiệp.
- Nhân sự bảo vệ dữ liệu cá nhân được cơ quan, tổ chức chỉ định phải đáp ứng đủ các điều kiện năng lực như sau:

a) Có trình độ cao đẳng, đại học trở lên;

b) Có ít nhất 02 năm kinh nghiệm công tác (kể từ thời điểm tốt nghiệp đại học) liên quan đến một trong các lĩnh vực: pháp chế, công nghệ thông tin, an ninh mạng, an ninh dữ liệu, quản trị rủi ro, kiểm soát tuân thủ, quản lý nhân sự, tổ chức cán bộ;

c) Có chứng nhận hoàn thành khóa học bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cơ bản hoặc chuyên sâu về bảo vệ dữ liệu cá nhân do tổ chức đủ năng lực bồi dưỡng về dữ liệu cá nhân tại Việt Nam cấp;

d) Am hiểu quy định pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân và hoạt động xử lý dữ liệu cá nhân của cơ quan, tổ chức.

- Trường hợp Doanh nghiệp thành lập bộ phận bảo vệ DLCN, các nhân sự trong bộ phận phải đáp ứng đủ các điều kiện năng lực trên.
- Trường hợp Doanh nghiệp không có nhân sự đáp ứng điều kiện được pháp luật yêu cầu, Doanh nghiệp có thể thuê cá nhân/tổ chức cung cấp dịch vụ bảo vệ dữ liệu cá nhân để tư vấn việc tuân thủ quy định bảo vệ dữ liệu cá nhân và thực hiện nhiệm vụ bảo vệ dữ liệu cá nhân theo thỏa thuận.

#### **5. Xây dựng Hồ sơ đánh giá tác động xử lý DLCN**

Theo đó, các Doanh nghiệp được yêu cầu:

- Lập hồ sơ đánh giá tác động xử lý dữ liệu cá nhân;
- Lưu trữ và luôn có sẵn hồ sơ đánh giá tác động xử lý dữ liệu cá nhân tại trụ sở/văn phòng để phục vụ công tác kiểm tra của cơ quan chức năng (nếu có);

- Nộp 01 bản chính cho cơ quan chuyên trách bảo vệ dữ liệu cá nhân trong thời gian 60 ngày kể từ ngày đầu tiên xử lý DLCN;
- Cập nhật hồ sơ đánh giá tác động định kỳ 06 tháng khi có sự thay đổi hoặc cập nhật ngay trong các trường hợp được quy định tại khoản 2 Điều 22 Luật Bảo vệ Dữ liệu cá nhân.

## **6. Xây dựng Hồ sơ đánh giá tác động chuyển DLCN xuyên biên giới**

Trường hợp Doanh nghiệp có hoạt động chuyển DLCN xuyên biên giới quy định tại khoản 1 Điều 20 Luật Bảo vệ DLCN, Doanh nghiệp được yêu cầu:

- Lập hồ sơ đánh giá tác động chuyển DLCN xuyên biên giới;
- Lưu trữ và luôn có sẵn hồ sơ tại trụ sở/văn phòng để phục vụ công tác kiểm tra của cơ quan chức năng (nếu có);
- Nộp 01 bản chính cho cơ quan chuyên trách bảo vệ dữ liệu cá nhân trong thời gian 60 ngày kể từ ngày đầu tiên chuyển dữ liệu cá nhân xuyên biên giới;
- Cập nhật hồ sơ đánh giá tác động định kỳ 06 tháng khi có sự thay đổi hoặc cập nhật ngay trong các trường hợp được quy định tại khoản 2 Điều 22 Luật Bảo vệ Dữ liệu cá nhân.

## **7. Lưu ý về xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân**

- Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm quy định của Luật và quy định khác của pháp luật có liên quan đến bảo vệ dữ liệu cá nhân thì tùy theo tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm có thể bị xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.
- Mức phạt tiền tối đa trong xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi mua, bán dữ liệu cá nhân là 10 lần khoản thu có được từ hành vi vi phạm; trường hợp không có khoản thu từ hành vi vi phạm hoặc mức phạt tính theo khoản thu có được từ hành vi vi phạm thấp hơn mức phạt tiền tối đa quy định tại khoản 5 thì áp dụng mức phạt tiền theo quy định tại khoản 5.
- Mức phạt tiền tối đa trong xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có hành vi vi phạm quy định chuyển dữ liệu cá nhân xuyên biên giới là 5% doanh thu của năm trước liền kề của tổ chức đó; trường hợp không có doanh thu của năm trước liền kề hoặc mức phạt tính theo doanh thu thấp hơn mức phạt tiền tối đa theo quy định tại khoản 5 thì áp dụng mức phạt tiền theo quy định tại khoản 5.
- Mức phạt tiền tối đa trong xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm khác trong lĩnh vực bảo vệ dữ liệu cá nhân là 03 tỷ đồng.
- Mức phạt tiền tối đa quy định tại các khoản 3, 4 và 5 được áp dụng đối với tổ chức; cá nhân thực hiện cùng hành vi vi phạm thì mức phạt tiền tối đa bằng một phần hai mức phạt tiền đối với tổ chức.

Trên đây là nội dung tóm tắt các điểm chính và các lưu ý từ CDLAF liên quan đến Luật Bảo vệ Dữ liệu cá nhân, Dự thảo nghị định hướng dẫn. Trong thời gian tới, việc tuân thủ các quy định về dữ liệu cá nhân sẽ được các cơ quan có thẩm quyền kiểm soát một cách chặt chẽ, doanh nghiệp cần lưu ý để thực hiện.

## HỆ SINH THÁI CỦA CDLAF



**VĂN PHÒNG CHO THUÊ**



**TUÂN THỦ PHÁP LÝ  
TRONG DOANH NGHIỆP**



[/cdlaflawfirm](#)